

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **81/2021/HS-ST**
Ngày: 12-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh.

Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Luyến

Ông Lê Quang Nhuận

Bà Lò Thị Thúy Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Hải Nam, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Châu, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2021/TLST-HS, ngày 29 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên số: 65/2021/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Hặc Hồng Vị L (tên gọi khác: **Thùng Văn H**); sinh ngày 10/02/1991, tại huyện Mường Mày, tỉnh Phong-sa-lỳ, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản H, cụm H, huyện Mường Mày, tỉnh Phong-sa-lỳ, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 05/12 Lào; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Lào; con ông: Thào M, sinh năm 1966 và bà Nang P, sinh năm 1968; có vợ là Ua Hồng Vị L, sinh năm 1990 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/12/2020 và tạm giam từ ngày 21/12/2021, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phùng Việt Hoa, Luật sư Văn phòng Luật sư Phùng Việt Hoa; địa chỉ: Số 15, tổ dân phố 6, thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Người phiên dịch tiếng dân tộc Thái: Bà Hà Thị Thuận, sinh năm 1986; địa chỉ: Bản Pa Pe, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19/12/2020, tổ công tác Công an huyện Nậm Pồ phối hợp với Công an tỉnh Điện Biên và Đoàn biên phòng Nà Hỳ đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản Huổi Hoi, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên thì phát hiện, bắt giữ Hặc Hồng Vị L và thu giữ 3.549,81 gam Methamphetamine. Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy theo thỏa thuận giữa bị cáo và một người đàn ông (bị cáo không biết tên, địa chỉ) bị cáo gặp tại khu vực biên giới Việt Nam - Lào để mang ma túy bán cho 02 (hai) người đàn ông không quen biết (theo sự chỉ dẫn của người đàn ông có ma túy) và cầm tiền về cho người đàn ông đó để nhận tiền công là 03 (ba) triệu đồng; bị cáo đang giao dịch mua bán với 02 (hai) người đàn ông đó và chưa được nhận tiền bán ma túy thì bị tổ công tác bắt quả tang thu giữ vật chứng, hai người đàn ông mua ma túy cầm tiền bỏ chạy thoát tổ công tác không bắt được.

Tại bản Kết luận giám định số: 155/GĐ-PC09, ngày 20/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“- 180 (một trăm tám mươi) mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Thùng Văn H gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Thùng Văn H là 3.549,81 gam.

- Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.”

Cáo trạng số: 33/CT-VKS-P1, ngày 29/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Hặc Hồng Vị L (tên gọi khác: Thùng Văn H) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

“- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hặc Hồng Vị L tử hình. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao tải và 3.468,81 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

+ Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.”

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh, Điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội, điều kiện sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, bản thân chỉ được học hết lớp 5 phổ thông, nhận thức còn nhiều hạn chế; bị cáo nhất thời phạm tội do nông nổi, nóng vội, ngờ nghệch, do tác động khách quan mang lại; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; gia đình bị cáo có anh trai của bố và mẹ đều là người có công với Nhà nước Lào và được tặng thưởng nhiều Huân chương, Huy chương; quá trình điều tra, bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để sớm kết thúc vụ án và phạm tội vì hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm g, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không phải là người chủ mưu, chủ hàng (Methamphetamine) mà chỉ là người giúp sức nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm 3.5 Mục 3 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và đặc biệt là chính sách đối ngoại với người nước CHDCND Lào, Điện Biên có chung trên 470km đường biên giới tiếp giáp với các tỉnh Bắc Lào để giảm nhẹ hình phạt và không áp dụng hình phạt cao nhất là tử hình, để bị cáo có cơ hội được trở về với quê hương, gia đình và xã hội, không áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động đề nghị Hội đồng xem xét trả lại cho bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng, bị cáo Hặc Hồng Vị L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không bị oan sai; đây là lần đầu tiên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do hoàn cảnh kinh tế gia đình đặc biệt khó khăn, không làm chủ được bản thân và không nghĩ đến hậu quả xảy ra nên đã bị người đàn ông có ma túy dụ dỗ, lôi kéo bị cáo đem đi bán hộ và cầm tiền về cho người đàn ông đó để nhận tiền công là ba triệu tiền Việt Nam đồng; bị cáo không biết số lượng và loại ma túy gì, chỉ biết mang ma túy và nhận tiền về cho người có ma túy đó; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội trở về nước và được đoàn tụ với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Hặc Hồng Vị L khai nhận: Khoảng 9 giờ ngày 19/12/2020, bị cáo đi bộ từ nhà ở (bản Huổi Hịa, cụm Hua Múc, huyện Mường Mày, tỉnh Phong-sa-lỳ, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào) lên khu vực biên

giới Việt Nam - Lào để bày chim. Khi đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào, bị cáo gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ; bị cáo thấy người đàn ông này đang xách một chiếc túi màu trắng (kiểu dạng túi may bằng bao tải xác rắn), bị cáo và người đàn ông đó nói chuyện với nhau, bị cáo biết người đàn ông này đang mang ma túy đi bán (nhưng người đàn ông này không nói trong túi là loại ma túy gì, số lượng bao nhiêu nên bị cáo không biết); qua trao đổi, bị cáo và người đàn ông này đã thỏa thuận để Hặc Hồng Vị L mang túi ma túy đi bán, xong việc bị cáo sẽ được trả công 3 (ba) triệu Việt Nam đồng. Sau đó, người đàn ông này để ma túy ở lại cho Hặc Hồng Vị L cầm, một mình đi bộ theo đường mòn qua cột mốc số 63 gặp 02 người mua ma túy và thỏa thuận mua bán; đến khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày người đàn ông này quay lại báo bị cáo mang túi ma túy đến cho 02 người mua, bị cáo cầm túi bao tải xác rắn màu trắng bên trong có ma túy đi bộ theo đường mòn qua cột mốc số 63 khoảng 300 mét sang Việt Nam thuộc khu vực thuộc bản Huổi Hoi, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ thì gặp 02 người mua ma túy. Trong khi bị cáo và 02 người mua đang giao nhận tiền và ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Nậm Pồ phối hợp Công an tỉnh Điện Biên và Đoàn biên phòng Nà Hỳ phát hiện bắt quả tang Hặc Hồng Vị L cùng 06 bánh Methamphetamine có khối lượng 3.549,81 gam, còn 02 đối tượng mua ma túy đã lợi dụng sơ hở cầm tiền bỏ chạy thoát.

Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02); vật chứng thu giữ; Kết luận giám định; biên bản ghi lời khai và phù hợp với các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định, bị cáo Hặc Hồng Vị L (tên khác: Thùng Văn H) đã có hành vi tham gia mua bán trái phép 3.549,81 gam Methamphetamine nhằm mục đích để kiếm tiền công. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

...b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;”

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan, sai.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Xét hành vi tham gia mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Mặc dù biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì hám những đồng tiền công, bị cáo không có biện pháp ngăn cản hành vi phạm tội của người khác mà bất chấp các quy định của pháp luật Việt Nam để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước Việt Nam về các chất ma túy, do đó hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo cần thiết phải xử lý nghiêm.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Bị cáo còn tỏ ra ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo có ông nội, anh trai của bố và mẹ bị cáo đều là những người có công với nước CHDCND Lào và được Nhà nước Lào tặng thưởng nhiều Huân chương, Huy Chương. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét trong việc quyết định hình phạt, thông qua đó thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đối với người phạm tội là người nước ngoài.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Qua việc xét hỏi tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai khai tại Cơ quan điều tra, HĐXX thấy rằng hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn, nếu áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền, thì bị cáo cũng không có khả năng thi hành; do vậy, HĐXX không phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Đoàn biên phòng Nà Hỳ, Công an huyện Nậm Pồ, Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, và Luật sư bào chữa cho bị cáo, HĐXX thấy rằng:

- Đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hắc Hồng Vĩ L và xin miễn hình phạt bổ sung là có căn cứ để chấp nhận. Bởi sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, bị cáo thuộc đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; thân nhân gia đình bị cáo nhiều người có công với nước CHDCND Lào.

Đối với đề nghị xem xét áp dụng tiểu mục 3.5 Mục 3 Nghị quyết số 01/2001, ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận phần nào, vì khối lượng ma túy mà bị cáo đã tham gia mua bán rất lớn, hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng; vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để trừng trị bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Đề nghị của người bào chữa về việc trả lại chiếc điện thoại cho bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận. Vì chiếc điện thoại đó không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát cho rằng anh trai ruột của bố và mẹ của bị cáo có công với Nhà nước Lào, chứ không có công với Nhà nước Việt Nam và cũng không phải là cha, mẹ của bị cáo nên không đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51/BLHS là chưa phù hợp với tinh thần của Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 01/2000/NQ-HĐTP, ngày 04/8/2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; bởi lẽ: Mặc dù anh trai ruột của bố và mẹ bị cáo không có công lao gì với Nhà nước CHXHCN Việt Nam, nhưng để thể hiện tính nhân đạo của Đảng và Nhà nước ta trong chính sách hình sự đối với người phạm tội; do vậy, việc xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51/BLHS là có căn cứ; mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các quy định của pháp luật. Xét thấy, trong vụ án này bị cáo Hắc Hồng Vĩ L không phải là người có ý định trong việc đi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời; mà chỉ là người giúp sức và vì hám lợi nhất thời... Do điều kiện khách quan mang lại, một phần cũng do hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo quá khó khăn, bị cáo mới chỉ học hết lớp 5 phổ thông, kém hiểu biết xã hội, thật thà, dễ tin người nên đã bị đối tượng xấu lợi dụng dụ dỗ, dẫn dắt làm cho bị cáo hám lợi và lao vào con đường phạm tội; bị cáo có tuổi đời còn trẻ, có vợ và 02 người con còn thơ dại, sống ở vùng cao, vùng sâu, vùng biên giới, vùng kinh tế khó khăn, là người dân tộc thiểu số; chỉ vì hám lợi từ những đồng tiền công trong việc giúp cho đối tượng khác thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà nhất thời phạm tội; bị cáo có nhân thân tốt, có địa chỉ rõ ràng, các con bị cáo còn nhỏ và cần mong bị cáo có cơ hội được trở về với đất nước để đoàn tụ với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự, tiểu mục 3.5 Mục 3 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP, ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn "... 3.5. Trong trường hợp theo hướng dẫn tại các

tiểu mục 3.1 và 3.4 Mục 3 này người phạm tội phải bị xử phạt tử hình, nhưng nếu người phạm tội chỉ là người giúp sức, do nể nang tình cảm, bị cưỡng bức hoặc vì hám lợi bất thời... mà tàng trữ, vận chuyển chất ma túy hộ thì có thể không xử phạt tử hình người phạm tội và tùy từng trường hợp cụ thể mà có thể xử phạt người phạm tội tù chung thân hoặc tù có thời hạn...”; sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Với khối lượng chất ma túy mà bị cáo tham gia giúp cho đối tượng khác trong việc mua bán trái phép là đặc biệt lớn, do vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc thì mới có tác dụng trừng trị và răn đe phòng, ngừa tội phạm chung trong tình hình các loại tội phạm ma túy đang có những diễn biến hết sức phức tạp ở nước ta hiện nay.

Tuy nhiên, khi lượng hình thấy rằng bị cáo là người nước CHDCND Lào, khi được giao xách ma túy đi sang bán cho hai người mua ở bên lãnh thổ Việt Nam để lấy tiền về cho người đàn ông đã đưa ma túy cho bị cáo, bản thân bị cáo không biết trong túi có bao nhiêu ma túy và là loại ma túy gì, không biết số tiền người đàn ông đó giao dịch với 2 người mua là bao nhiêu; chưa thực hiện xong hành vi mua bán ma túy và chưa nhận được tiền công thì đã bị bắt. Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo chỉ vì hám lợi bất thời đã được các lực lượng chức năng phát hiện và ngăn chặn kịp thời, nên chưa gây hậu quả nghiêm trọng cho xã hội. Để đảm bảo tình hữu nghị Việt Nam - Lào là hai nước láng giềng anh em gần bó mật thiết đã gần 60 năm nay (*Điện Biên có chung trên 470 Km đường biên giới tiếp giáp với các tỉnh phía Bắc Lào; đặc biệt sáng ngày 28/6/2021 tại Trụ sở Trung ương Đảng trong khuôn khổ chuyến thăm hữu nghị chính thức Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith và ngày 09/8/2021 Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc sang thăm chính thức nước CHDCND Lào; ngay sau hội đàm, Lãnh đạo cao nhất của Đảng và Nhà nước hai nước đã chứng kiến Lễ ký kết văn kiện hợp tác toàn diện giữa hai nước giai đoạn 2021-2030; Hai bên tiếp tục nhấn mạnh cần tiếp tục đưa quan hệ chính trị đi vào chiều sâu; hợp tác chặt chẽ trong các vấn đề chiến lược liên quan đến an ninh và phát triển mỗi nước. Chuyến thăm của Lãnh đạo cao nhất của Đảng, Nhà nước hai bên có ý nghĩa rất đặc biệt, tiếp tục khẳng định tình đoàn kết, gần bó, tin cậy, thủy chung, trong sáng, trước sau như một của Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam đối với Đảng, Nhà nước và nhân dân Lào; trên cơ sở đó góp phần đảm bảo chủ quyền vững chắc về an ninh, Quốc phòng biên giới lãnh thổ Việt Nam*), nên không nhất thiết phải áp dụng hình phạt loại trừ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà xử phạt bị cáo với mức án tù chung thân để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật Việt Nam, đồng thời vẫn đảm bảo sự trừng phạt nghiêm khắc, răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[6] Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) bao tải và 3.549,81 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo (đã trích mẫu gửi giám định là 81 gam, còn lại 3.468,81 gam), đây là vật chứng của vụ án cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại của bị cáo bị thu giữ tại thời điểm bắt giữ, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Theo lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cho thấy: Gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nhưng trong hồ sơ vụ án không có tài liệu nào để xác định, do vậy, căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về các vấn đề khác:

Theo lời khai của bị cáo Hặc Hồng Vị L, đối với người đàn ông đưa ma túy cho bị cáo đi bán và hai người mua ma túy (không bắt được) không rõ những người đàn ông đó tên gì, địa chỉ ở đâu, Cơ quan điều tra không thể xác minh làm rõ được, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trong vụ án này.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Điều 39; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **HẶC HỒNG VỊ L** (tên gọi khác: **Thùng Văn H**) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo **HẶC HỒNG VỊ L** (tên gọi khác: **Thùng Văn H**) tù **Chung thân**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) bao tải màu trắng, kích thước 40x52cm, có quai đeo, tình trạng có nhiều vết thủng đã có qua sử dụng, thu giữ của Thùng Văn H.

- 3.468,81 gam Methamphetamine trong 01 (một) hộp niêm phong bằng hộp bìa catton hình hộp chữ nhật, được dán kín bằng giấy màu trắng, một mặt hộp niêm phong được dán tờ giấy in dòng chữ: Vật chứng còn lại vụ: Thùng Văn H, sinh năm: 1990, nơi cư trú: Bản Huổi Hịa, cụm Hua Múc, huyện Mường Mây, tỉnh Phong - sa - lý, nước CHDCND Lào. Bị Công an huyện Nậm Pồ phối hợp với Phòng Cảnh sát ĐTTP về ma túy - Công an tỉnh Điện Biên, Đoàn biên phòng Nà Hỳ bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 19/12/2020, tại khu vực: Bản Huổi Hoi, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

- Trả lại cho bị cáo Hặc Hồng Vị L: 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím màu đen, viền màu đỏ, nhãn hiệu Masstel izi 109, số IMEL 1: 355314106379403; số IMEL 2: 355314107385409. Bên trong có một sim thuê bao số 0866043390. Điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của Thùng Văn H.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 29/4/2021).

3. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/8/2021)/.

Nơi nhận:

- Vụ I Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQCSĐT Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Sở Tư pháp;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Khanh